

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Luận văn tốt nghiệp Sinh học (Annual essay for Biology)

- Mã số học phần : SG 405
- Số tín chỉ học phần: 10 tín chỉ
- Số tiết học phần: 300 giờ thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học.
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu sâu kiến thức môn học trong mối liên hệ thực tiễn và mối liên hệ với các môn học khác
- 4.1.2. Hiểu sâu kiến thức chuyên ngành và có thể tiếp tục nghiên cứu sâu hơn nếu mở rộng cơ hội học tập
- 4.1.3. Bước đầu làm quen với công tác nghiên cứu khoa học và bổ sung nguồn mẫu vật, tiêu bản cho việc giảng dạy của Bộ môn

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng phân tích, tổng hợp và xử lý thông tin
- 4.2.2. Năng lực làm việc độc lập, sáng tạo và kỹ năng học tập suốt đời
- 4.2.3. Kỹ năng điều tra, phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến lý luận và thực tiễn
- 4.2.4. Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và các kỹ thuật khác trong nghiên cứu
- 4.2.5. Kỹ năng viết và trình bày báo cáo khoa học

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Giáo dục tính trung thực trong nghiên cứu; tính cần cù, kiên nhẫn, hợp tác, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác, tôn trọng nội quy, nguyên tắc trong nghiên cứu
- 4.3.2. Bồi dưỡng tinh thần yêu thích nghiên cứu khoa học

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giúp sinh viên bước đầu làm quen với công tác nghiên cứu khoa học dưới sự hướng dẫn của CBGD chuyên ngành. Qua việc thực hiện LVTN, sinh viên nắm vững kiến thức môn học trong mối liên hệ thực tiễn và mối liên hệ với các môn học khác; hiểu sâu kiến thức chuyên ngành và có thể tiếp tục nghiên cứu sâu hơn nếu mở rộng cơ hội học tập. Việc thực hiện LVTN còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng phân tích, tổng hợp và xử lý thông tin năng lực làm việc độc lập, sáng tạo và kỹ năng học tập suốt đời, kỹ năng điều tra, phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến lý luận và thực tiễn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và các kỹ thuật khác trong nghiên cứu, kỹ năng viết và trình bày báo cáo khoa học, tính trung thực

trong nghiên cứu; tính cần cù, kiên nhẫn, hợp tác, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác, tôn trọng nội qui, nguyên tắc trong nghiên cứu.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Mở đầu	Giới thiệu Mục đích, yêu cầu, tiêu chí đánh giá của 1 LVTN Phương pháp viết Đề cương LVTN	10	4.1, 4.2, 4.3
Chương 1.	Đặt vấn đề 1.1. Mục đích, yêu cầu 1.2. Xác định vấn đề nghiên cứu khoa học, mục tiêu đề tài, ý nghĩa của đề tài 1.3. Phương pháp viết Đặt vấn đề	30	4.1, 4.2, 4.3
Chương 2.	Lược khảo tài liệu 2.1. Mục đích, yêu cầu 2.2. Phương pháp viết Lược khảo tài liệu	30	4.1, 4.2, 4.3
Chương 3.	Phương pháp và phương tiện 3.1. Mục đích, yêu cầu 3.2. Bố trí thí nghiệm 3.3. Phương pháp thu thập số liệu/dữ liệu 3.4. Phương pháp xử lý số liệu/dữ liệu 3.5. Phương pháp viết Phương pháp và phương tiện	60	4.1, 4.2, 4.3
Chương 4.	Kết quả thảo luận 4.1. Mục đích, yêu cầu 4.2. Thu thập và xử lý số liệu /dữ liệu 4.3. Phương pháp viết Kết quả thảo luận	110	4.1, 4.2, 4.3
Chương 5.	Viết báo cáo 5.1. Mục đích, yêu cầu 5.2. Phương pháp viết báo cáo LVTN	60	4.1, 4.2, 4.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp thảo luận
- Hướng dẫn Thực nghiệm

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tra cứu các nguồn tài liệu có liên quan đến đề tài LVTN.
- Lập kế hoạch thực hiện.
- Thực nghiệm/thu thập/xử lý thông tin
- Viết đề cương.
- Viết báo cáo kết quả định kỳ
- Viết báo cáo khoa học đúng qui định.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Đáp ứng Mục tiêu		10%	4.1
2	Nội dung	- Tính cấp thiết của đề tài - Đảm bảo tính khoa học - Hiệu quả ứng dụng - Sản phẩm nghiên cứu - Nội dung logic	50%	4.1, 4.2
3	Hình thức	- Đảm bảo đúng yêu cầu về hình thức trình bày	20%	4.2
4	Vấn đáp	- Diễn đạt - Trả lời câu hỏi chất vấn của hội đồng	20%	4.1, 4.2, 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm báo cáo thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Phương pháp thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học trong sinh viên / Phạm Trung Thanh, Nguyễn Thị Lý. - Hà Nội : Khoa học kỹ thuật, 2000. -371.3/ Th107	MOL.026144 MOL.026145 MON.102275
[2] Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục : Giáo trình đào tạo giáo viên Trung học cơ sở hệ Cao đẳng Sư phạm / Phạm Viết Vượng. - Hà Nội : Giáo Dục, 1998. 370.7/ V561	MOL.009441 MOL.009443 MON.102295 SP.015221
[3] Phương pháp luận nghiên cứu khoa học / Nguyễn Văn Lê. - Thành phố Hồ Chí Minh : Trẻ, 1995. -001.42/ L250	MOL.011642 MOL.066220 MON.103719 SP.015572 SP.015573

SP.015574

SP.015575

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Mở đầu		10	- Nghiên cứu [1,2,3]
2	Chương 1: Đặt vấn đề		30	- Nghiên cứu [1,2,3] - Nghiên cứu tài liệu khác
3,4	Chương 2: Lược khảo tài liệu		30	- Nghiên cứu [1,2,3] - Nghiên cứu tài liệu khác - Viết đề cương
5,6,7	Chương 3: Phương pháp và phương tiện		60	- Nghiên cứu [1,2,3] - Nghiên cứu tài liệu khác - Thực nghiệm - Xử lý số liệu
8-12	Chương 4: Kết quả thảo luận		110	- Nghiên cứu [1,2,3] - Nghiên cứu tài liệu khác - Thực nghiệm - Xử lý số liệu
13-15	Chương 5: Viết báo cáo		60	- Nghiên cứu [1,2,3] - Nghiên cứu tài liệu khác - Viết báo cáo khoa học

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
P. TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Nở

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Handwritten signature)
Võ Thị Thanh Hương